TOÀ ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 44 /2020/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Lộc, ngày 09 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 65/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2020, giữa:

* *Nguyên đơn*: Anh Vũ Quang H - Sinh năm: 1981;

* *Bị đơn*: Chị Lê Thị Th - Sinh năm: 1988;

Đều trú tại: Thôn Đông Môn, xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá.

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 51; 55; 57; 58; 68; 69; 70; 71; 72; 81; 82; 83; 84 và Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, khoản 3 Điều 12, khoản 3 Điều 13, điểm a khoản 5 Điều 27, khoản 6 Điều 19 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải Th ngày 01 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải Th ngày 01/7/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải Th, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn, anh Vũ Quang H và bị đơn, chị Lê Thị Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***** *Về hôn nhân*: Anh Vũ Quang H và chị Lê Thị Th đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Vợ chồng thống nhất, thỏa thuận, thuận tình ly hôn để giải thoát cho nhau.

***** *Về con chung*: Anh Vũ Quang H và chị Lê Thị Th đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Anh, chị có 01 con chung, tên là Vũ Thị Huyền Tr (Giới tính: Nữ),

sinh ngày 31/10/2010; Hiện nay cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực, không ốm đau, bệnh tật gì.

Anh Vũ Quang H và chị Lê Thị Th đều có ý kiến chung thống nhất và theo nguyện vọng của cháu Vũ Thị Huyền Trang, là: Giao cháu Vũ Thị Huyền Tr (Giới tính: Nữ), sinh ngày 31/10/2010 cho anh Vũ Quang H (Bố đẻ cháu) trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi cháu Trang Th niên (đủ 18 tuổi). Chị Lê Thị Th không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Lê Thị Th có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được phép ngăn cản chị Th thực hiện quyền này và chị Th có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con theo quy định của pháp luật.

Anh Vũ Quang H có quyền làm đơn yêu cầu chị Th phải có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

***** *Về tài sản, công nợ và các nghĩa vụ khác*: Anh Vũ Quang H và chị Lê Thị Th đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Vợ chồng tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết trong vụ án này.

***** *Về án phí:* Anh Vũ Quang H và chị Lê Thị Th đều có ý kiến chung thống nhất, thỏa thuận: Anh Vũ Quang H chịu toàn bộ tiền án phí DS-HNGĐ sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng anh H đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, theo biên lai thu tiền số tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0004676, ngày 16/6/2020. Trả lại cho anh Vũ Quang H 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

Chị Lê Thị Th không phải nộp tiền án phí DS - HNGĐ sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã L, huyện V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Sơn